

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠI LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **3691** /UBND-KTHT
V/v Tăng cường công tác phòng chống
dịch COVID-19 tại CSSXKD, CCN

Đại Lộc, ngày **23** tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện.

Thực hiện Thông báo số 206/TB-UBND ngày 04/6/2021 của UBND tỉnh Quảng Nam về kết luận của Phó chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Hồng Quang tại buổi làm việc với Ban quản lý Khu Kinh tế mở Chu Lai, Sở Y tế, Sở Công Thương, chủ đầu tư các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh và các địa phương về công tác phòng, chống dịch Covid-19 tại các Khu công nghiệp.

Căn cứ Công văn số 1292/SYT-NVY ngày 11/6/2021 của Sở Y tế về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 và triển khai xét nghiệm sàng lọc tại CSSXKD, KCN.

Căn cứ Công văn 390/KSBT-SKMT&YTTH ngày 14/6/2021 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Sở Y tế về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 và hướng dẫn khử khuẩn môi trường tại CSSXKD, KCN.

Tình hình dịch Covid-19 hiện nay tại các vùng lân cận (*đặc biệt là TP Đà Nẵng*) đang diễn biến hết sức phức tạp; UBND huyện yêu cầu các cơ sở sản xuất kinh doanh, CCN thực hiện các nội dung sau:

1. Xây dựng phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc bệnh Covid-19 tại nơi làm việc theo "Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc bệnh Covid-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, CCN" ban hành kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế và chủ động thực hiện các phương án phòng chống nếu có trường hợp mắc bệnh Covid-19 tại CSSXKD tùy theo mức độ (*Hướng dẫn đính kèm*)

2. Lập danh sách, báo cáo người lao động (NLĐ), đơn vị tham gia cung cấp các dịch vụ có tiếp xúc với NLĐ tại CSSXKD, CCN danh sách NLĐ tại CSSXKD có nguy cơ cao. (*Phụ lục 01*)

3. Chủ động xây dựng kế hoạch phun hóa chất khử khuẩn môi trường, phối hợp Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh cử cán bộ đăng ký tập huấn kiến thức diệt khuẩn bằng chế phẩm. (*Phụ lục 02*)

4. Thực hiện nghiêm biện pháp 5K và Quyết định số 2194/QĐ-BCDQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch Covid-19 về "Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch Covid-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động". Qua đó tự đánh giá nguy cơ lây nhiễm tại cơ sở mình.

5. Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, nhắc nhở, nâng cao nhận thức NLĐ về công tác phòng, chống dịch, hạn chế tập trung đông người, không

đến các vùng có dịch và đưa các nội dung phòng, chống dịch vào nội quy của cơ sở mình.

6. Tổ chức kiểm soát chặt chẽ thông tin NLĐ ngoại tỉnh, chuyên gia nước ngoài làm việc tại doanh nghiệp, đặc biệt là người đi từ vùng dịch; thực hiện khai báo y tế bắt buộc đối với tất cả NLĐ của cơ sở mình.

7. Ký cam kết với Ban Quản lý CSSXKD, CCN việc thực hiện các biện pháp hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 theo quy định. Thực hiện nghiêm quy trình kiểm dịch trong các hoạt động lưu thông vận tải, vận chuyển người và hàng hoá, nguyên vật liệu, thành phẩm đi và đến đơn vị mình...

Khi có trường hợp khẩn cấp về Covid-19, Cơ sở SXKD, CCN cần báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc điện thoại qua đường dây nóng: 0967.051.919 (*Trung tâm Y tế huyện Đại Lộc*) để được hướng dẫn, xử lý. Mọi thông tin về phòng, chống Covid-19 tại CSSXKD, CCN gửi về UBND huyện (*thông qua Phòng Kinh tế & Hạ tầng huyện, số điện thoại: 0777.481.625 gặp anh Hiếu*)

Đề nghị các doanh nghiệp triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND huyện;
- CVP, PCVP;
- TT PTQĐ&CCN;
- TT Y tế huyện;
- UBND các xã/thị trấn
- Lưu VT, KT&HT (Hiếu)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Ngọc Quang

HƯỚNG DẪN CÁC PHƯƠNG ÁN**Phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc bệnh COVID-19****tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp**

(Theo Quyết định 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Hướng dẫn này được xây dựng dựa trên các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, các Bộ, ngành liên quan, Tổ chức Y tế thế giới, Tổ chức Lao động quốc tế và các hướng dẫn, phương án phòng, chống dịch đã và đang triển khai tại các tỉnh, thành phố.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**1. Mục đích**

- Chủ động phát hiện sớm và xử lý kịp thời trường hợp nghi ngờ mắc COVID-19 tại cơ sở sản xuất kinh doanh (sau đây gọi tắt là CSSXKD), khu/cụm công nghiệp (sau đây gọi tắt là KCN).
- Đảm bảo sản xuất an toàn và thực hiện mục tiêu kép; hạn chế tác động của dịch bệnh đến phát triển kinh tế và an sinh xã hội.

2. Yêu cầu

- Thực hiện nguyên tắc người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn.
- Các địa phương, đơn vị quán triệt tinh thần “chủ động tấn công” và nguyên tắc phòng chống dịch “*phòng ngừa tích cực, phát hiện sớm, cách ly nhanh, điều trị hiệu quả, xử lý dứt điểm, nhanh chóng ổn định tình hình*”, luôn chuẩn bị cho các tình huống xấu hơn.
- Xác định nhiệm vụ phòng, chống COVID-19 là trọng tâm, cấp bách và thường xuyên. Yêu cầu các CSSXKD, KCN và người lao động (NLĐ) chấp hành nghiêm chỉ đạo của Ban Bí thư, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, thực hiện đầy đủ các hướng dẫn của Bộ Y tế và các Bộ, ngành trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.
- Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả các giải pháp phòng, chống dịch, trên tinh thần “*chống dịch như chống giặc*” với chiến lược chuyển từ phòng ngự sang chủ động tấn công, lấy phòng dịch là cơ bản, là chiến lược, là lâu dài, là quyết định; gắn chặt trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác phòng, chống dịch.
- Chủ động phương án hậu cần, đáp ứng yêu cầu cách ly, năng lực xét nghiệm, điều trị với phương châm “**bốn TẠI CHỖ**” để ứng phó kịp thời, khẩn trương, hiệu quả.

II. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG, CHỐNG DỊCH TẠI CSSXKD, KCN

Các CSSXKD, KCN thực hiện Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 về hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho NLĐ, đặc biệt tập trung triển khai các nội dung sau:

1. Đối với CSSXKD, KCN:

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại KCN, CSSXKD, các tổ *An toàn COVID-19* tại KCN, CSSXKD (chi tiết tại Phụ lục 1);

- Xây dựng phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại nơi làm việc; định kỳ tổ chức diễn tập các phương án phòng, chống dịch và xây dựng kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho NLĐ; thực hiện cam kết tuân thủ các quy định phòng, chống dịch với chính quyền địa phương; tự đánh giá nguy cơ và cập nhật trên bản đồ an toàn COVID-19.

- Bố trí phương tiện đưa đón NLĐ tuân thủ các quy định phòng, chống dịch; tăng cường thông gió tại phân xưởng, nhà ăn; phân luồng NLĐ cố định tại phân xưởng, dây chuyền sản xuất, khi đưa đón NLĐ; giảm mật độ NLĐ tại mỗi ca làm việc, ca ăn; giảm tiếp xúc bằng bố trí vách ngăn tại nhà ăn và suất ăn riêng; thực hiện họp trực tuyến, làm việc tại nhà (*với một số bộ phận hành chính, kế toán...*); lắp đặt camera giám sát các khu vực có nguy cơ; lập danh sách quản lý thông tin của NLĐ gửi Ban quản lý KCN, các cơ quan y tế liên quan; yêu cầu NLĐ thực hiện 5K, ghi lại lịch trình tiếp xúc hàng ngày.

- Thực hiện việc quản lý NLĐ, yêu cầu khai báo y tế bắt buộc đặc biệt các trường hợp đi, đến từ khu vực có dịch hoặc tham gia các sự kiện tập trung đông người có nguy cơ cao; thực hiện xét nghiệm sàng lọc cho NLĐ.

2. Đảm bảo phòng, chống dịch tại nhà trọ, khu nhà trọ, khu ký túc xá của NLĐ (gọi tắt là nhà trọ): Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý chặt chẽ tất cả các nhà trọ trên địa bàn theo hướng dẫn tại Phụ lục 2; thành lập Ban quản lý hoặc tổ *An toàn COVID-19* tại các nhà trọ; bố trí NLĐ cùng phân xưởng thì ở cùng phòng trong nhà trọ (*đối với khu ký túc xá*); yêu cầu NLĐ ký cam kết và thực hiện các quy định phòng, chống dịch.

3. Đối với các cơ sở cung cấp dịch vụ cho CSSXKD, KCN (cung cấp suất ăn, lương thực, thực phẩm, nguyên vật liệu, dịch vụ bảo vệ, vận chuyển, đưa đón chuyên gia, NLĐ, ngân hàng, điện lực, thu gom và xử lý rác thải, hậu cần, sửa chữa, bảo dưỡng cấp thoát nước...): Yêu cầu ký cam kết phòng, chống dịch với Ban quản lý KCN, CSSXKD, chính quyền địa phương; phối hợp với các CSSXKD, KCN thực hiện việc quản lý danh sách NLĐ, lịch trình, thời gian làm việc của NLĐ; định kỳ thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên cho toàn bộ NLĐ; yêu cầu NLĐ thực hiện 5K, ghi lại lịch trình tiếp xúc hàng ngày.

4. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn với thông tin đơn giản, dễ hiểu; đôn đốc công tác phòng, chống dịch tại cho các CSSXKD, KCN.

5. Thành lập các tổ công tác liên ngành của địa phương: kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch tại CSSXKD, KCN, đặc biệt những cơ sở có quy mô lớn, nguy cơ lây lan cao; xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm quy định phòng, chống dịch, kể cả đình chỉ hoạt động.

III. CÁC PHƯƠNG ÁN KHI CÓ TRƯỜNG HỢP MẮC COVID-19

3.1. Xuất hiện trường hợp mắc tại 01 CSSXKD, KCN

3.1.1. Các biện pháp phòng, chống dịch cần làm ngay

- Kích hoạt ngay các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 đã được phê duyệt.

- Quyết định phong tỏa tạm thời toàn bộ CSSXKD, KCN hoặc từng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có trường hợp mắc bệnh (F0) trên cơ sở tình hình thực tế.

- Cách ly các trường hợp F0 tại chỗ tại CSSXKD, KCN và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Thông báo cho toàn thể NLD đang có mặt tại CSSXKD, KCN; yêu cầu NLD nghiêm túc khai báo y tế, thực hiện 5K, phân xưởng nào ở yên phân xưởng đó; không để xảy ra hoang mang, lo lắng với NLD.

- Rà soát toàn bộ NLD trong CSSXKD, KCN theo danh sách quản lý; khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp tiếp xúc gần (F1), các trường hợp tiếp xúc với F1 (F2), tuyệt đối không để bỏ sót; thực hiện cách ly tập trung với tất cả các trường hợp F1 và cách ly tại nhà, nơi lưu trú với các trường hợp F2. Trước khi đưa các trường hợp F1 đi cách ly tập trung, thực hiện phân nhóm theo vị trí làm việc và nguy cơ tiếp xúc để bố trí cách ly y tế trong cùng khu với những trường hợp có cùng vị trí làm việc và nguy cơ tiếp xúc.

- Lập danh sách NLD là F1, F2, các trường hợp khác không có mặt tại CSSXKD, KCN tại thời điểm phong tỏa và gửi cho Sở Y tế/Trung tâm y tế cấp huyện nơi NLD đang lưu trú để xử trí theo quy định; đồng thời phối hợp với cơ quan y tế thông báo cho các đối tượng này ở yên tại nhà/nơi lưu trú, khai báo y tế và thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo yêu cầu của cơ quan y tế;

- Phối hợp với Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai lấy mẫu xét nghiệm cho những NLD theo nguy cơ.

- Đánh giá mối liên quan dịch tễ của các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc khác với khu vực có F0:

(1) Nếu có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 và có nguy cơ lây lan rộng trong toàn bộ CSSXKD, KCN thì xử lý như Tình huống 1, mục 3.1.2, phần III của Hướng dẫn này.

(2) Nếu chỉ có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 thì phối hợp với chính quyền địa phương quyết định cách ly tại nhà đối với tất cả NLD của các phân xưởng này theo quy định; Lấy mẫu xét nghiệm với người cách ly tại nhà để khoanh vùng.

(3) Nếu không có mối liên quan dịch tễ với khu vực có F0 thì tiếp tục rà soát kỹ để phát hiện F1. Nếu có F1 thì tách ra và đưa đi cách ly tập trung ngay.

3.1.2. Các phương án xử lý tình huống tiếp theo khi có kết quả xét nghiệm

a. Tình huống 1: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh làm việc tại hầu hết các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc.

- Cách ly các trường hợp F0 tại chỗ và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLD trong CSSXKD, KCN được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung ngay.

- Tiến hành phong tỏa tạm thời toàn bộ khu vực CSSXKD, KCN.

- Thông báo ngay cho chính quyền địa phương, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các cấp; khẩn trương điều tra, truy vết tất cả các trường hợp có liên quan và thông tin cho các cơ quan liên quan, các CSSXKD, KCN lân cận; thiết lập phương án cách ly tập trung ngay tại CSSXKD, KCN trong trường hợp cần cách ly tập trung số lượng lớn NLĐ.

b. Tình huống 2: Phát hiện nhiều trường hợp mắc bệnh tập trung trong cùng 01 phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc.

- Cách ly các trường hợp F0 tại chỗ và thông báo ngay cho cơ quan y tế để chuyển cách ly, điều trị và thực hiện khoanh vùng, khử khuẩn theo quy định.

- Khẩn trương truy vết tất cả các trường hợp F1, F2 của các F0 mới để thực hiện cách ly theo quy định. Tất cả NLĐ trong cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc nơi có trường hợp mắc bệnh được coi là F1 và thực hiện cách ly tập trung ngay.

- Yêu cầu toàn bộ NLĐ khai báo y tế bắt buộc với chính quyền địa phương và y tế cơ sở nơi cư trú để phối hợp theo dõi và quản lý.

c. Tình huống 3: Không phát hiện thêm trường hợp mắc bệnh; tất cả các mẫu xét nghiệm trong CSSXKD, KCN âm tính

Rà soát toàn bộ NLĐ trong CSSXKD, KCN theo danh sách quản lý để tiếp tục theo dõi, giám sát và định kỳ thực hiện xét nghiệm sàng lọc để kịp thời phát hiện các trường hợp có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh.

3.2. Xuất hiện trường hợp bệnh tại nhiều CSSXKD, KCN

- CSSXKD, KCN có trường hợp mắc bệnh áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 như hướng dẫn tại Mục 3.1 phần III của Hướng dẫn này.

- Từng CSSXKD, KCN thường xuyên đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 theo hướng dẫn tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020.

Căn cứ kết quả đánh giá nguy cơ và diễn biến tình hình dịch thực tế tại CSSXKD, KCN, Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét quyết định việc tiếp tục hoặc dừng hoạt động để đảm bảo quy định phòng, chống dịch và an toàn sản xuất.

3.3. Vệ sinh khử khuẩn tại CSSXKD, KCN có trường hợp mắc bệnh

Tiến hành vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn tại Công văn 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời khử trùng và xử lý môi trường khu vực có bệnh nhân COVID-19 tại cộng đồng.

IV. PHƯƠNG ÁN XÉT NGHIỆM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

4.1. Khi chưa xuất hiện trường hợp mắc COVID-19

Tổ chức xét nghiệm sàng lọc bằng xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR mẫu gộp, tối thiểu 05-07 ngày/lần cho: toàn bộ NLĐ tham gia cung cấp các dịch vụ có tiếp xúc với NLĐ tại CSSXKD và tối thiểu 20% NLĐ tại CSSXKD có nguy cơ cao (lưu ý các đối tượng: tổ trưởng tổ sản xuất, quản đốc phân xưởng, lãnh đạo công ty, người vận chuyển, giao nhận hàng...). Nếu kết quả xét nghiệm dương tính, thực hiện cách ly và xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn để khẳng định.

4.2. Xuất hiện trường hợp bệnh tại 01 CSSXKD, KCN

- Đối với các trường hợp F1 làm cùng phân xưởng/tổ sản xuất/cùng vị trí làm việc: xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

- Đối với các trường hợp làm cùng trong CSSXKD, KCN trong các phân xưởng phân xưởng/tổ sản xuất/cùng vị trí làm việc khác được coi là F1: thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên

+ Nếu kết quả dương tính thì tiếp tục xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

+ Nếu kết quả âm tính thì tiếp tục xét nghiệm RT-PCR mẫu gộp theo nguyên tắc gộp mẫu các trường hợp cùng phân xưởng/tổ sản xuất/cùng vị trí làm việc, cùng phòng trọ, nơi lưu trú...

- Đối với toàn bộ NLĐ còn lại: xét nghiệm nhanh kháng nguyên, nếu kết quả xét nghiệm dương tính thì xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

4.3. Xuất hiện trường hợp mắc tại nhiều CSSXKD, KCN

4.3.1. CSSXKD, KCN có trường hợp bệnh: Tiến hành sàng lọc như hướng dẫn tại Mục 4.2 của hướng dẫn này.

4.3.2. CSSXKD, KCN không có trường hợp bệnh: Thực hiện xét nghiệm kháng nguyên nhanh hoặc RT-PCR mẫu gộp cho: Toàn bộ NLĐ (nếu đủ năng lực) hoặc tối thiểu 50% NLĐ. Ưu tiên xét nghiệm cho nhóm NLĐ có nguy cơ cao.

V. CÁC PHƯƠNG ÁN CÁCH LY Y TẾ

5.1. Nguyên tắc chung

- Ưu tiên cách ly tại chỗ trong CSXKD, KCN, hạn chế di chuyển NLĐ ra các khu vực không có dịch, trừ trường hợp CSXKD, KCN không có khu cách ly tập trung.

- Bố trí cách ly F1 theo nhóm nguy cơ trên nguyên tắc những người cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc được bố trí cùng khu vực; Thực hiện xét nghiệm cho F1 định kỳ để xử lý kịp thời.

- Trường hợp số lượng F1 vượt quá năng lực cách ly của khu cách ly tập trung trên địa bàn, xem xét áp dụng thiết chế cách ly y tế tập trung khu vực phong tỏa ngay tại khu vực/địa điểm có đông NLĐ là F1 lưu trú như khu nhà trọ tập trung đông NLĐ, nhưng phải đảm bảo quản lý, giám sát chặt chẽ.

5.2. Cách ly y tế tập trung tại khu vực phong tỏa có nhiều F1 lưu trú

- Thực hiện theo các hướng dẫn tại Quyết định 3986/QĐ-BYT ngày 16/9/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Sổ tay Hướng dẫn tổ chức thực hiện cách ly y tế vùng có dịch COVID-19”.

- Trường hợp mật độ NLĐ trong khu nhà trọ quá đông, liên tục xuất hiện các trường hợp mắc COVID-19 thì tiến hành rà soát đưa 50% số NLĐ không phải là F1 ra các cơ sở cách ly y tế tập trung khác. Tổ chức vệ sinh khử khuẩn sau khi giãn cách (có thể hướng dẫn cho NLĐ tự khử khuẩn) theo hướng dẫn tại Công văn 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 của Bộ Y tế.

- Xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 từ 03-05 ngày/lần đối với F1.

- Từng nhà ở, nhà trọ, nơi lưu trú của NLĐ trong khu phong tỏa sẽ áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà theo Quyết định 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng, chống dịch COVID-19. Ngoài ra, phải thực hiện các yêu cầu sau:

+ Thời gian cách ly y tế: đủ 28 ngày

+ Cán bộ y tế/tổ COVID-19 cộng đồng đo thân nhiệt và theo dõi sức khỏe người cách ly ít nhất 2 lần/ngày (sáng, chiều). Trường hợp không đủ cán bộ để

đo thân nhiệt cho người cách ly thì cấp cho mỗi người cách ly/phòng cách ly 01 nhiệt kế để tự đo và báo cho cán bộ y tế (trừ trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19); Hướng dẫn, kiểm tra, nhắc nhở khai báo y tế hàng ngày.

+ Công an, y tế cấp xã, tổ trưởng tổ dân phố/trưởng thôn hoặc tổ Covid cộng đồng khai báo y tế; giám sát việc tuân thủ của người cách ly và xử lý kịp thời khi có vi phạm.

+ Xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người cách ly và người giám sát ít nhất 04 lần (ngày đầu, ngày 14, ngày thứ 20, ngày thứ 28).

VI. PHƯƠNG ÁN VẬN CHUYỂN NGƯỜI LAO ĐỘNG

6.1. Khi chưa có trường hợp bệnh xuất hiện

6.1.1. Phương tiện đưa đón

- Đăng ký lịch trình cụ thể và đảm bảo: Không chở quá số người theo giấy phép được cấp; mở cửa sổ, cửa thông gió nếu có thể trong khi di chuyển; có sẵn dung dịch sát khuẩn tay (đã được Bộ Y tế cấp phép); có mã QR code điểm kiểm dịch dán ở cửa lên xuống xe; có thùng đựng rác trên xe; có camera giám sát trên xe.

- Lập danh sách/quản lý bằng thẻ, cố định chỗ ngồi cho từng người trên xe.

6.1.2. CSSXKD sử dụng lao động: Lập danh sách cố định NLĐ đi trên mỗi xe; thông báo đến Sở Y tế địa phương nơi NLĐ lưu trú để phối hợp giám sát.

6.1.3. Lái xe, phụ xe

- Thường xuyên sát khuẩn tay, đeo khẩu trang trong suốt quá trình đưa đón; chỉ cho NLĐ có tên trong danh sách lên xe; di chuyển đúng tuyến cố định đã cho phép; không dừng đỗ dọc đường; vệ sinh, khử khuẩn xe cuối mỗi ngày.

- Yêu cầu NLĐ quét thẻ, mã QR code ở cửa xe, sát khuẩn tay trước khi lên xe và đeo khẩu trang trong suốt hành trình.

6.1.4. Đối với người đi xe: Luôn thực hiện 5K; quét thẻ, mã QR code ở cửa xe, sát khuẩn tay trước khi lên xe và ngồi đúng vị trí.

6.1.5. Đối với người sử dụng phương tiện di chuyển cá nhân hoặc công cộng: Thực hiện 5K, cài đặt, sử dụng ứng dụng Bluezone, ghi lại lịch trình di chuyển. Đối với phương tiện công cộng cần ghi lại thông tin về phương tiện; không sử dụng phương tiện công cộng khi có một trong các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở.

6.2. Xuất hiện trường hợp bệnh tại cộng đồng nơi có CSSXKD, KCN

- Thực hiện theo mục 6.1 phần VI của hướng dẫn này; lái xe, phụ xe phải đo nhiệt độ cho người đi xe trước khi lên xe; thông báo cho CSSXKD, KCN và y tế địa phương khi có người sốt, ho, khó thở.

- Khuyến khích CSSXKD, KCN tổ chức đưa đón NLĐ hoặc NLĐ sử dụng phương tiện cá nhân, hạn chế di chuyển bằng phương tiện công cộng.

6.3. Xuất hiện trường hợp bệnh tại CSSXKD, KCN

Tổ chức khu lưu trú tập trung cho NLĐ tại mỗi CSSXKD, KCN.

6.3.1. Đón NLĐ từ nơi cư trú về nơi lưu trú tập trung

a. Phương tiện đón: Như mục 6.1 phần VI của Hướng dẫn này; giảm chỗ ngồi trên xe xuống 50% theo giấy phép được cấp, đánh dấu ghế ngồi đảm bảo giãn cách.

b. CSSXKD, KCN sử dụng lao động

- Lập danh sách và thông tin NLĐ cần đón gửi Ban Quản lý KCN để xác nhận đủ điều kiện đi làm; chỉ đón người đã được xác nhận đủ điều kiện đi làm.

- Căn cứ vào số lượng NLĐ cần đón, CSSXKD xây dựng phương án vận chuyển gửi Sở Giao thông Vận tải và Ban Quản lý KCN để theo dõi, quản lý.

c. Lái xe, phụ xe: Như điểm c, mục 6.1, phần VI của Hướng dẫn này; đo thân nhiệt cho NLĐ trước khi lên xe; yêu cầu NLĐ ngồi đúng số ghế của mình.

d. Đối với người đi xe: Như điểm d, mục 6.1, phần VI của Hướng dẫn này.

6.3.2. Đưa đón NLĐ từ nơi lưu trú tập trung đến nơi làm việc

a. Phương tiện đưa đón: Như điểm a, mục 6.3.1 của Hướng dẫn này và gắn tên cố định người đi xe vào ghế đảm bảo giãn cách theo danh sách.

b. CSSXKD sử dụng lao động: Có phương án đưa đón NLĐ; bố trí người làm cùng phân xưởng/văn phòng/ca làm việc đi chung một xe, nên bố trí người lưu trú trong cùng một khu đi làm cùng một ca.

c. Lái xe, phụ xe: Như điểm c, mục 6.3.1, phần VI của Hướng dẫn này; khai báo y tế trước khi bắt đầu đưa đón; bố trí ở cùng khu lưu trú tập trung với NLĐ; luôn thực hiện 5K.

d. Người đi xe: Như điểm d, mục 6.3.1, phần VI của Hướng dẫn này.

VII. PHƯƠNG ÁN NƠI Ở TẬP TRUNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

7.1. Các hình thức lưu trú tập trung

- Nơi lưu trú tập trung (*Khu nhà trọ tập trung, ký túc xá; khách sạn, nhà nghỉ, khu nhà trường học, nhà thi đấu, trường nghề... chuyển đổi công năng*);

- Nơi lưu trú đã chiến tại CSSXKD, KCN.

7.2. Nơi lưu trú tập trung

Nơi lưu trú tập trung chỉ lưu trú NLĐ của 01 CSSXKD, KCN. Nơi lưu trú tập trung phải đảm bảo:

- Kiểm soát được các lối ra vào; thuận tiện cho việc đưa đón NLĐ; có biển báo: **KHU VỰC LƯU TRÚ TẬP TRUNG - KHÔNG PHẠM SỰ MIỄN VÀO**; điểm khai báo y tế, tạo mã QR code điểm kiểm dịch tại cổng ra vào; điểm/khu vực cung ứng lương thực, thực phẩm, đồ dùng thiết yếu; điểm khử khuẩn phương tiện, hàng hóa và nơi rửa tay với xà phòng/ dung dịch sát khuẩn tay; hệ thống camera giám sát tại cổng/lối ra vào, khu vực công cộng trong nơi lưu trú, kết nối với hệ thống thông tin của cấp xã, huyện để phối hợp giám sát.

- Đảm bảo yêu cầu về điều kiện nhà trọ theo mục 1, phần II, Phụ lục 2 của Hướng dẫn này.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn và quản lý chất thải, theo quy định tại mục V, Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020.

- Thành lập Ban quản lý nơi lưu trú tập trung để tổ chức, kiểm soát NLĐ ra vào theo danh sách được phê duyệt; kiểm tra việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch COVID-19; tổ chức đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19; tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19; niêm yết số điện thoại người đứng đầu ban quản lý, điện thoại đường dây nóng.

- Thành lập các tổ COVID-19 tại nơi lưu trú tập trung; thành phần gồm: đại diện chính quyền địa phương/tổ dân phố (tổ trưởng), đại diện ban quản lý nơi lưu trú tập trung, đại diện NLĐ tại khu lưu trú và đại diện CSSXKD, KCN (tổ phó); có thể thành lập một tổ hoặc nhiều tổ.

7.3. Nơi lưu trú dã chiến

Thực hiện như mục 7.2, phần VII của Hướng dẫn này. Ngoài ra, nơi lưu trú dã chiến cần đảm bảo:

- Tách biệt khỏi các khu vực sản xuất, khu vực nguy hiểm, phải có rào chắn xung quanh và được phân làm các khu vực: Khu vực khử khuẩn, khu vực lưu trú, khu vực bếp ăn, khu vực vệ sinh chung, khu vực phơi quần áo, khu vực tập kết rác thải.

- Bố trí NLĐ của mỗi CSSXKD, KCN lưu trú tại một khu vực riêng để hạn chế lây nhiễm chéo.

VIII. PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN COVID-19

8.1. Yêu cầu chung

- Điều trị các bệnh nhân COVID-19 trong KCN tại chỗ:

+ Thiết lập cơ sở cách ly điều trị tại chỗ áp dụng đối với trường học, nhà máy, xí nghiệp, công sở, đơn vị quân đội v.v... có các bệnh nhân COVID-19.

+ Huy động nguồn nhân lực, vật lực (trang thiết bị, thuốc, vật tư...) cho các đơn vị điều trị bệnh nhân. Hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, điều động nhân lực tập trung cho địa phương có tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp.

- Đảm bảo công tác khám, chữa bệnh trong vùng cách ly y tế (khu phong tỏa).

+ Thiết lập tại trạm y tế xã (sau đây gọi tắt là TYT) ở vùng cách ly một phòng khám bệnh đa khoa tạm thời, trong đó phải phân làm 02 khu riêng biệt để tránh lây nhiễm, gồm: khu tiếp nhận, khám, cách ly tạm thời các bệnh nhân COVID-19 và khu tiếp nhận, khám, cấp cứu các bệnh nhân thông thường khác.

+ Huy động nhân lực từ bệnh viện tỉnh, bệnh viện huyện về TYT để thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh, sơ cấp cứu thường trực 24/24h, gồm bác sĩ đa khoa, truyền nhiễm, sản khoa, chuyên khoa nội, nhi, điều dưỡng.

+ Huy động và bổ sung trang thiết bị, phương tiện cần thiết: ít nhất có 02 xe cứu thương thường trực tại TYT (01 chở người nghi nhiễm, 01 chở người bệnh thông thường cần chuyển tuyến), máy chụp X-quang di động (xe chụp X-quang lưu động), máy siêu âm, monitor theo dõi người bệnh, xét nghiệm nhanh đường máu; bổ sung thêm máy đo huyết áp, nhiệt kế điện tử và các phương tiện, dụng cụ thăm khám người bệnh bảo đảm sử dụng riêng cho người bệnh nghi nhiễm và người bệnh không thuộc diện nghi nhiễm.

+ Bổ sung thuốc bảo đảm tối thiểu danh mục và số lượng thuốc đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh các bệnh thường gặp, bệnh mạn tính ngay tại TYT, sử dụng Danh mục thuốc bảo hiểm y tế theo Thông tư 39/2018/TT-BYT ngày 30/11/2018. Trung tâm y tế huyện chịu trách nhiệm cung ứng đủ thuốc cho TYT và mở cổng thanh toán bảo hiểm y tế ngay tại TYT.

- Tổ chức triển khai công tác cấp cứu, điều trị cho người bệnh vượt khả năng điều trị của TYT lên bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh:

+ Vận chuyển về khu vực điều trị cách ly của Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh bằng xe ô tô cứu thương.

+ Tại Bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, bố trí một khu vực điều trị cách ly riêng cho những bệnh nhân từ vùng cách ly chuyển lên. Khu điều trị cách ly nên có khoảng từ 50-100 giường bệnh đa khoa (theo quy mô dân số vùng cách ly).

+ Trường hợp không thể bố trí buồng phẫu thuật tại bệnh viện, phải có buồng riêng cho người bệnh của vùng cách ly ở Khoa Phẫu thuật. Khoa Thận nhân tạo cũng cần có buồng riêng cho người chạy thận là người dân của vùng cách ly.

- Bộ Y tế chỉ định bệnh viện tuyến cuối điều trị bệnh nhân COVID-19.

8.2. Phương án điều trị bệnh nhân COVID-19

8.2.1. Khám sàng lọc và phân loại bệnh nhân COVID-19 theo Quyết định 2008/QĐ-BYT ngày 26/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19.

a) Bệnh nhân COVID-19 không có triệu chứng lâm sàng.

b) Bệnh nhân COVID-19 có triệu chứng.

8.2.2. Phương án điều trị, chăm sóc y tế cho bệnh nhân COVID-19

a) Nhóm bệnh nhân COVID-19 không có triệu chứng lâm sàng

- Chuyển toàn bộ bệnh nhân COVID-19 không có triệu chứng có kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính đến **KHU CÁCH LY THEO DÕI Y TẾ** để theo dõi và chăm sóc y tế. Trong quá trình theo dõi y tế, nếu có xuất hiện triệu chứng lâm sàng sẽ phải chuyển sang phòng riêng để được chăm sóc y tế (phòng có trang bị camera theo dõi, có bình oxy và một số phương tiện cấp cứu) để chờ chuyển đến cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19. Đối với những bệnh nhân COVID-19 đã có kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính được chuyển sang phòng riêng.

- Hướng dẫn thiết lập, quản lý, vận hành **KHU CÁCH LY THEO DÕI Y TẾ** tại Phụ lục 3 của Hướng dẫn này.

b) Nhóm bệnh nhân COVID-19 có triệu chứng lâm sàng

- Chuyển những người này đến cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19 hoặc thiết lập bệnh viện dã chiến để được chăm sóc và điều trị.

- Thiết lập cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19: có 02 phương án.

+ Trung dụng bệnh viện hiện hữu làm cơ sở điều trị bệnh nhân COVID-19: Chuyển toàn bộ bệnh nhân không mắc COVID-19 đang điều trị tại bệnh viện sang cơ sở điều trị khác. Sử dụng toàn bộ cơ sở hạ tầng của bệnh viện này làm cơ sở chuyên điều trị bệnh nhân COVID-19.

+ Thiết lập bệnh viện dã chiến: Sử dụng những cơ sở đã có sẵn điều kiện hạ tầng về cung cấp nước sạch, nhà vệ sinh, hệ thống thu gom, xử lý nước thải.

IX. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC SẢN XUẤT KHI CÓ DỊCH TẠI CSSXKD, KCN

9.1. Yêu cầu chung

- Tất cả CSSXKD, KCN trước khi quay trở lại hoạt động phải được rà soát, kiểm tra đánh giá điều kiện an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất và có đầy đủ các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các CSSXKD, KCN phải cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, điều kiện, phương án tổ chức sản xuất phòng, chống dịch COVID-19, quy mô sản xuất do chính quyền địa phương quy định.

- Các cơ quan của tỉnh, UBND cấp huyện tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát CSSXKD, KCN thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất.

9.2. Các yêu cầu để tổ chức sản xuất trở lại tại CSSXKD, KCN

9.2.1. Điều kiện chung để tổ chức sản xuất

- Chỉ sử dụng NLD đã được cơ quan y tế và chính quyền địa phương nơi thường trú hoặc tạm trú xác nhận đã được kiểm soát nguy cơ lây nhiễm dịch trong thời gian trước ngày dự kiến làm việc 28 ngày và có 02 lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả âm tính trước thời gian dự kiến làm việc 14 ngày (trong đó lần gần nhất trước khi quay trở lại làm việc tại CSSXKD, KCN là 01 ngày), không có các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh.

- Nơi lưu trú cho NLD: Phải đáp ứng yêu cầu tại Mục VII của Hướng dẫn này. Nếu dịch COVID-19 diễn biến phức tạp thì địa phương có thể yêu cầu NLD nếu đi khỏi nơi làm việc, nơi lưu trú tập trung thì khi quay trở lại CSSXKD, KCN phải thực hiện cách ly tập trung 21 ngày và xét nghiệm RT-PCR 03 lần có kết quả âm tính (mỗi lần cách nhau 07 ngày, lần cuối cùng trước khi trở lại làm việc 01 ngày) mới được trở lại làm việc.

- Trước khi tổ chức sản xuất lại ít nhất 03 ngày: CSSXKD, KCN bố trí đón NLD đến nơi lưu trú tập trung hoặc nơi lưu trú đã chiến và xét nghiệm SARS-COV-2 bằng test nhanh kháng nguyên cho toàn bộ NLD.

- Thiết lập khu cách ly tập trung cho NLD khi cần thiết.

- Tổ chức quản lý NLD khép kín theo phân xưởng, tổ, nhóm (dưới 30 NLD) từ nơi sản xuất đến nơi ăn, ở; bố trí khu vực sản xuất ngăn cách riêng biệt theo nhóm NLD không quá 30 người/ khu vực.

- Xét nghiệm sàng lọc cho NLD định kỳ, theo yêu cầu của cơ quan y tế địa phương.

- Hàng tuần gửi danh sách toàn bộ công ty khách hàng, đơn vị cung cấp dịch vụ thường xuyên giao dịch trực tiếp với CSSXKD, KCN tới Ban Quản lý KCN và Sở Y tế để theo dõi.

- Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ cho CSSXKD, KCN: NLD phải có kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính 01 ngày trước khi CSSXKD, KCN hoạt động trở lại; định kỳ 01 lần/tuần phải xét nghiệm sàng lọc; hàng tuần báo cáo danh sách NLD cho Ban Quản lý các CSSXKD, KCN để quản lý, theo dõi; bố trí vùng đệm để giao nhận hàng.

- Hạn chế tối đa sử dụng lao động ngắn hạn, thời vụ. Trường hợp cần thiết sử dụng thì NLD phải cách ly tập trung 21 ngày tại khu cách ly tập trung của CSSXKD, KCN và có 03 lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả âm tính (mỗi lần cách nhau 07 ngày, lần cuối cùng trước 01 ngày trước khi vào làm việc tại CSSXKD, KCN) và phải xét nghiệm sàng lọc hàng tuần.

- Nếu không có bộ phận y tế tại CSSXKD, KCN thì phải ký kết hợp đồng với đơn vị y tế.

- Thực hiện theo đúng các quy định tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 và tổ chức thực hiện 5K.

9.2.2. Quy mô sử dụng lao động : Căn cứ tình hình dịch để giảm quy mô sử dụng lao động từ 25-50% đối với những CSSXKD, KCN có trên 500 NLĐ.

9.2.3. CSSXKD, KCN phải cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19

- Quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, ký túc xá và nơi lưu trú đối với lao động; quy định về phương án đưa, đón NLĐ; nơi lưu trú tập trung, khu vực cách ly tập trung; xét nghiệm sàng lọc...

- Các quy định khác theo yêu cầu của chính quyền địa phương.

X. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19

10.1: Lựa chọn CSSXKD, KCN theo thứ tự ưu tiên

- CSSXKD, KCN có trường hợp F0
- CSSXKD, KCN có trường hợp F1
- CSSXKD, KCN gần CSSXKD, KCN có trường hợp F0
- CSSXKD, KCN nằm trên địa bàn hành chính cấp xã có trường hợp F0
- CSSXKD, KCN nằm trên địa bàn hành chính cấp xã có trường hợp F1
- CSSXKD, KCN gần CSSXKD, KCN có trường hợp F1

10.2. Người được chọn trong CSSXKD, KCN

Ưu tiên tiêm trước với NLĐ (cả VN và nước ngoài) theo thứ tự như sau:

- Người tiếp xúc với trường hợp F1 sau khi hết cách ly và chưa được tiêm.
- NLĐ sinh sống tại vùng có trường hợp mắc bệnh hoặc đi lại, di chuyển từ nơi có ổ dịch về.

- Lãnh đạo CSSXKD, KCN và phân xưởng, bộ phận.
- Nhân viên y tế cơ quan.
- Cán bộ, nhân viên làm tại nhà ăn.
- Người giao hàng, vận chuyển, cung cấp hàng hóa.
- Bảo vệ, nhà xe
- Công nhân vệ sinh.
- Nhân viên tổ an toàn COVID-19 trong CSSXKD, KCN.
- Công nhân, lao động khác.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Lãnh đạo CSSXKD, KCN có thể quyết định thêm một số đối tượng khác.

XI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

11.1. Ủy ban nhân dân /Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch triển khai các phương án phòng, chống dịch khi có ca mắc COVID-19 tại CSSXKD, KCN; kiểm tra, giám sát việc thực hiện; xử lý nghiêm, quyết định dừng các CSSXKD, KCN không có hoặc không thực hiện phương án phòng, chống dịch COVID-19;

- Bố trí đầy đủ nguồn lực để triển khai các phương án khi có trường hợp mắc COVID-19 tại CSSXKD, KCN.

11.2. Ban Quản lý khu công nghiệp, Sở Lao động Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại các CSSXKD, KCN;
- Yêu cầu CSSXKD ký cam kết thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch.

11.3. Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

- Ban hành các quy định về an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất theo phân công; Tham mưu UBND cấp tỉnh cho dừng hoạt động đối với CSSXKD, KCN không an toàn.

- Xây dựng kế hoạch, phương án xét nghiệm, theo dõi y tế, chăm sóc, điều trị.

11.4. Các Sở, ban, ngành khác

- Thực hiện theo phân công của UBND/BCĐ phòng, chống dịch cấp tỉnh;
- Sở Công thương: đôn đốc các CSSXKD, KCN cập nhật bản đồ an toàn COVID-19.

- Sở Giao thông vận tải: Hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện các phương án đưa, đón, vận chuyển NLD.

- Sở Xây dựng: ban hành và kiểm tra việc thực hiện quy định, hướng dẫn nơi lưu trú tập trung cho NLD tại CSSXKD, KCN.

- Công an tỉnh: quản lý thường trú, tạm trú của NLD; đảm bảo an ninh trật tự tại các khu cách ly tập trung/khu vực phong tỏa, các CSSXKD, KCN.

11.5. Các CSSXKD, KCN

- Triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 theo QĐ 2194; xây dựng và triển khai các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại CSSXKD, KCN.

- Ký cam kết thực hiện hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 với Ban Quản lý CSSXKD, KCN tỉnh.

- Yêu cầu các đơn vị cung cấp dịch vụ ký cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và kiểm tra việc thực hiện; báo cáo danh sách các đơn vị cung cấp dịch vụ cho Ban quản lý CSSXKD, KCN.

Trên đây là nội dung Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại CSSXKD, KCN. Trên cơ sở hướng dẫn này và diễn biến thực tế tình hình dịch bệnh trên địa bàn, chính quyền các cấp và các CSSXKD, KCN xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp phòng chống dịch phù hợp và đảm bảo an toàn sản xuất. Hướng dẫn này sẽ được cập nhật, sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế trong công tác phòng, chống dịch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có các khó khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ với Bộ Y tế (Cục Quản lý môi trường y tế) để được hướng dẫn, giải quyết.

Phụ lục 1. Hướng dẫn thành lập “Tổ An toàn COVID-19” tại CSSXKD, KCN

1. Mục tiêu

Hỗ trợ tuyên truyền, giám sát, triển khai các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19 tại các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất của các CSSXKD, KCN.

2. Cách thức tổ chức

- Căn cứ vào tình hình thực tế và nhu cầu của từng địa phương, đối với các CSSXKD, KCN quy mô lớn có thể xem xét thành lập các “Tổ An toàn COVID-19” tại nơi làm việc.

- Mỗi “Tổ An toàn COVID-19” có từ 03 - 05 người, thành phần gồm: lãnh đạo bộ phận/phân xưởng, thành viên Mạng lưới An toàn vệ sinh viên/Cán bộ An toàn vệ sinh lao động/NLĐ có tinh thần trách nhiệm cao, gương mẫu.

- Các “Tổ An toàn COVID-19” do giám đốc CSSXKD, KCN ra quyết định thành lập.

3. Nhiệm vụ của “Tổ An toàn COVID-19” tại CSSXKD, KCN:

Hỗ trợ Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của CSSXKD, KCN triển khai thực hiện các hướng dẫn phòng, chống dịch theo Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020, cụ thể là:

- Tuyên truyền, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 của người lao động tại nơi làm việc.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát về tình sức khỏe của người lao động

- Phát hiện, nhắc nhở, kiến nghị người có trách nhiệm xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm về công tác phòng, chống dịch tại nơi làm việc theo nội quy phòng, chống dịch của CSSXKD, KCN và quy định phòng, chống dịch của chính quyền địa phương. Báo cáo kịp thời cho lãnh đạo quản lý và bộ phận y tế của CSSXKD, KCN khi phát hiện trường hợp người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 (Ho, sốt, khó thở...) để xử lý theo quy định.

- Hỗ trợ CSSXKD, KCN và cơ quan chức năng truy vết các trường hợp F1, F2 và các trường hợp khẩn cấp khi CSSXKD, KCN có trường hợp mắc COVID-19 hoặc phải cách ly theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ phòng, chống dịch phù hợp khác do lãnh đạo CSSXKD, KCN phân công.

Phụ lục 2. Yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19 ở nhà trọ/khu nhà trọ cho người lao động tại cộng đồng

I. Đối tượng áp dụng

- Chủ nhà trọ.
- NLĐ hiện đang ở trọ.
- UBND cấp xã nơi có nhà trọ/ khu nhà trọ đóng trên địa bàn.
- Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng NLĐ đang ở trọ.

II. Các yêu cầu về phòng, chống dịch tại nhà trọ/khu nhà trọ

1. Yêu cầu về điều kiện của nhà trọ

- Đảm bảo thông thoáng, diện tích phòng trọ không nhỏ hơn 05m²/người.
- Có điểm rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí sử dụng chung trong nhà trọ/khu trọ.
- Có tờ rơi, áp phích tuyên truyền về thực hiện 5K; niêm yết số điện thoại của Tổ Covid cộng đồng, đường dây nóng ngành y tế, người quản lý nhà trọ/khu nhà trọ.
- Tốt nhất có công trình vệ sinh khép kín ở mỗi phòng, nếu sử dụng nhà vệ sinh chung thì không quá 12 người/01 nhà vệ sinh.
- Có đủ nước sạch để sử dụng cho ăn uống, sinh hoạt.
- Có dung dịch tẩy rửa thông thường, thùng/chậu đựng nước, cây lau nhà để tự vệ sinh khử khuẩn nơi ở.
- Có thùng rác có nắp đậy để thu gom rác thải hàng ngày.
- Đảm bảo các điều kiện về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ.

2. Yêu cầu về trách nhiệm của các đối tượng liên quan

2.1 Yêu cầu về trách nhiệm của người ở trọ

- Thực hiện nghiêm túc việc khai báo y tế, cài đặt Bluezone, thực hiện 5K và các quy định trong công tác phòng, chống dịch tại nơi ở.
- Không tập trung đông người trong khu nhà trọ. Không ra khỏi khu nhà trọ khi không cần thiết.
- Thông báo tình hình sức khỏe khi có một trong các triệu chứng như sốt, ho, đau họng, khó thở và các vấn đề sức khỏe cho trạm y tế xã, đường dây nóng của ngành y tế và CSSXKD, KCN.
- Ký cam kết phòng, chống dịch COVID-19 với chủ nhà trọ và chính quyền địa phương. Phối hợp với Tổ Covid cộng đồng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

2.2. Yêu cầu về trách nhiệm của chủ/quản lý nhà trọ/khu nhà trọ

- Đảm bảo các điều kiện phòng, chống dịch COVID-19 đối với nhà trọ/khu nhà trọ nêu tại mục 1 của Phụ lục này.
- Ký cam kết thực hiện đầy đủ các quy định phòng, chống dịch COVID-19 với UBND cấp xã và yêu cầu NLĐ thuê trọ ký cam kết thực hiện các quy định phòng, chống dịch COVID-19.
- Hằng ngày cung cấp danh sách người ở trọ cho UBND cấp xã.

- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở NLĐ trong khu nhà trọ thực hiện đúng các quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

- Thông báo cho UBND cấp xã khi có người ở trọ có một trong các triệu chứng như sốt, ho, đau họng, khó thở và các vấn đề sức khỏe khác.

- Phối hợp với Tổ Covid cộng đồng thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

2.3. Trách nhiệm của UBND cấp xã

- Quản lý chặt chẽ tất cả các khu nhà trọ cho NLĐ trên địa bàn.

- Thành lập tổ Covid cộng đồng trong khu nhà trọ trong đó có các chủ/quản lý nhà trọ và đại diện NLĐ.

- Xử phạt theo thẩm quyền đối với NLĐ không tuân thủ quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trong nhà trọ đồng thời thông báo cho doanh nghiệp có sử dụng lao động.

- Yêu cầu chủ nhà trọ/khu nhà trọ cho NLĐ ký cam kết và có trách nhiệm quản lý NLĐ thuê nhà thực hiện đúng các quy định phòng, chống dịch COVID-19.

- Thường xuyên kiểm tra các chủ/quản lý nhà trọ về việc thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 trong khu nhà trọ. Xử lý nghiêm các vi phạm về quy định phòng, chống dịch COVID-19.

Phụ lục 3. Hướng dẫn thiết lập, quản lý, vận hành khu cách ly theo dõi y tế người nhiễm SARS-CoV-2 chưa có triệu chứng

I. Mục đích

Cách ly theo dõi sức khỏe những người nhiễm SARS-CoV-2 chưa có triệu chứng nhằm ngăn chặn sự lây lan của dịch bệnh ra cộng đồng và giảm quá tải bệnh viện điều trị COVID-19 trong tình huống số trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 tăng cao trên địa bàn tỉnh.

II. Hình thức cách ly

Cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung theo Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm năm 2007 và có theo dõi, chăm sóc y tế.

III. Đối tượng cách ly theo dõi y tế

Người nhiễm SARS-CoV-2 nhưng chưa có triệu chứng lâm sàng.

IV. Thời gian cách ly theo dõi y tế

Tối thiểu 14 ngày kể từ ngày có kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính và đáp ứng tiêu chuẩn đối với người nhiễm SARS-CoV-2 không có triệu chứng theo Quyết định 2008/QĐ-BYT ngày 26/4/2021.

V. Thiết lập Khu cách ly theo dõi y tế

1. Lựa chọn địa điểm thiết lập khu cách ly theo dõi y tế và ra quyết định thành lập thực hiện theo Quyết định 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 về việc hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung phòng, chống dịch COVID-19.

2. Bố trí các bộ phận/đơn vị của khu cách ly theo dõi y tế

2.1. Trạm gác

- Bố trí theo hướng dẫn tại Quyết định 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.

- Đặt biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“KHU CÁCH LY THEO DÕI Y TẾ - KHÔNG NHIỆM VỤ MIỄN VÀO”**.

2.2. Điểm khử khuẩn phương tiện vận chuyển

- Bố trí gần cổng ra vào cơ sở cách ly.

- Tất cả các phương tiện vận chuyển được phép ra, vào cơ sở cách ly theo dõi y tế phải được phun khử trùng bằng dung dịch chứa 0,1% Clo hoạt tính.

2.3. Lối đi riêng cho người nhiễm và nhân viên y tế và những người phục vụ

2.4. Bố trí các khu vực bên trong

a) Phân khu dành cho người nhiễm

- Lựa chọn vị trí:

+ Tốt nhất chọn khu vực biệt lập, cuối hướng gió, dễ quan sát, dễ tiếp cận.

+ Xa các khu vực chức năng và khu dân cư xung quanh.

- Khoanh vùng phân khu dành cho người nhiễm:

+ Khoanh vùng phân khu cách ly bằng hàng rào mềm hoặc hàng rào cứng tùy theo điều kiện.

+ Đặt biển cảnh báo nền đỏ chữ vàng: **“KHU VỰC DÀNH CHO**

NGƯỜI NHIỄM SARS-CoV-2 - KHÔNG PHẬN SỰ MIỄN VÀO”

- Lối ra, vào phân khu cách ly:

+ Thiết lập một lối ra, vào phân khu cách ly bằng hàng rào mềm.

+ Bố trí tại lối ra, vào phân khu cách ly:

* Thùng màu vàng có nắp đậy, có đạp chân và có lót túi đựng chất thải lây nhiễm, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**.

* Nơi/điểm rửa tay có sẵn xà phòng và nước sạch. Trường hợp không bố trí được điểm rửa tay thì phải có dung dịch sát khuẩn tay có chứa ít nhất 60% cồn.

- Khu vực tiếp đón đối tượng cách ly:

Chọn khu vực thuận lợi, đủ rộng, thông thoáng nằm trong phân khu cách ly để tiếp đón, kiểm tra y tế ban đầu, phân loại người được cách ly ngay khi tiếp nhận.

- Phòng ở cho người được cách ly:

+ Phòng phải đảm bảo thông thoáng, thường xuyên mở cửa sổ và không dùng điều hòa.

+ Các giường cách ly phải đặt cách nhau tối thiểu 1 mét trở lên. Có thể sử dụng giường tầng.

+ Trước cửa mỗi phòng, bố trí dung dịch sát khuẩn tay; thùng màu vàng có nắp đậy, có đạp chân và có lót túi đựng chất thải lây nhiễm, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**.

+ Trong phòng cách ly có chổi, cây lau nhà, giẻ lau, 02 xô và dung dịch khử khuẩn hoặc chất tẩy rửa thông thường để người nhiễm tự làm vệ sinh khử khuẩn phòng. Diệt côn trùng phòng cách ly.

+ Có bảng nội quy phòng cách ly. Có số điện thoại đường dây nóng trực 24/24h để người nhiễm gọi khi cần.

- Phòng cách ly dành cho người nhiễm đã có kết quả âm tính:

+ Bố trí khu vực có một số phòng cách ly cho người nhiễm đã có kết quả xét nghiệm âm tính (tối thiểu 02 phòng);

+ Phòng cách ly dành cho người nhiễm đã có kết quả âm tính cần có: giường cá nhân, dung dịch khử khuẩn tay, găng tay, khẩu trang, thùng màu vàng có nắp đậy, có đạp chân và có lót túi đựng chất thải lây nhiễm, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**;

- Phòng theo dõi người có triệu chứng chờ chuyển viện: bố trí từ 01-02 phòng ở dự trữ để chuyển những người có các triệu chứng của bệnh trong quá trình cách ly. Phòng này được bố trí riêng, được trang bị camera theo dõi, có bình oxy và một số phương tiện cấp cứu.

- Phòng/khu vực đệm thay đồ bảo hộ cho nhân viên:

+ Phòng/khu vực đệm được bố trí ở ngay đầu lối ra vào phân khu cách ly để nhân viên thay đồ bảo hộ khi đi vào và ra phân khu cách ly.

+ Phòng/khu vực đệm cần có tủ đựng trang phục phòng hộ cá nhân, dung dịch khử khuẩn tay nhanh, ghế ngồi khi mặc trang phục, thùng màu vàng có nắp đậy, có đạp chân và có lót túi đựng chất thải lây nhiễm, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**;

- Khu vực vệ sinh, nhà tắm trong phân khu cách ly: tối thiểu có 01 buồng vệ sinh/buồng tắm cho mỗi 30 người.

Tốt nhất mỗi phòng cách ly có nhà vệ sinh và nhà tắm riêng, trong trường hợp phòng cách ly không có nhà vệ sinh và nhà tắm riêng thì phải bố trí khu vực vệ sinh, nhà tắm trong phân khu cách ly đảm bảo:

+ Nam, nữ riêng.

+ Có sẵn xà phòng và nước sạch, giấy vệ sinh, chất tẩy rửa thông thường có thùng màu vàng có nắp đậy, có đập chân và có lót túi đựng chất thải lây nhiễm, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**;

+ Vệ sinh hàng ngày sạch sẽ.

+ Đối với công trình vệ sinh lưu động phải thu gom xử lý chất thải khi đầy.

b) Khu vực dành cho Ban điều hành, nhân viên y tế và nhân viên phục vụ (khu vực điều hành):

- Khu vực điều hành bố trí ở vị trí riêng với phân khu cách ly, thuận tiện đi lại và dễ quan sát phân khu cách ly, đồng thời đảm bảo:

+ Máy tính, máy in và các thiết bị, vật tư - văn phòng phẩm.

+ Đảm bảo thông tin liên lạc, mạng internet, wifi.

- Thiết lập hệ thống loa truyền thanh hoặc loa cầm tay để phổ biến, nhắc nhở, thông báo thông tin cho người được cách ly và những cán bộ trong khu cách ly.

- Có sẵn nơi/điểm rửa tay với xà phòng và nước sạch. Trường hợp không bố trí được điểm rửa tay thì phải có dung dịch sát khuẩn tay.

- Có nhà vệ sinh nam, nữ; nhà vệ sinh có đủ xà phòng và nước sạch để rửa tay, tắm giặt. Có sẵn chất tẩy rửa thông thường.

- Có thùng đựng rác sinh hoạt, có nắp đậy, có đập chân và có lót túi.

c) Bố trí tại khu vực nhà bếp, cầu thang bộ, thang máy, sảnh chờ, khu vực tiếp nhận đồ tiếp tế: Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.

d) Khu vực lưu giữ chất thải tạm thời

- Bố trí một khu vực riêng, có mái che, có nền cao thoát nước, có biển cảnh báo để lưu giữ chất thải tạm thời cho cơ sở cách ly, thuận tiện để vận chuyển chất thải đi xử lý.

- Có thùng màu vàng đựng chất thải lây nhiễm có nắp đậy, có bánh xe, có thành cứng, có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2”**.

- Có thùng đựng rác thải sinh hoạt, có nắp đậy, có bánh xe, có thành cứng

- Có sẵn nơi/điểm rửa tay với xà phòng và nước sạch.

- Có sẵn dung dịch khử trùng có chứa 0,05% Clo hoạt tính để khử khuẩn thùng đựng chất thải sau sử dụng.

đ) Trang thiết bị y tế phục vụ cho theo dõi y tế người nhiễm

- Dụng cụ cấp cứu: xe cáng đẩy, bình oxy kèm theo dụng cụ thở oxy và một số phương tiện cấp cứu: Bóng ambu, hộp thuốc cấp cứu phản vệ, thuốc hạ sốt.

- Dụng cụ khám và theo dõi: Nhiệt kế, Ống nghe, Huyết áp kế, Máy đo

SpO2: từ 01-02 chiếc cho mỗi 100 người nhiễm.

- Dụng cụ lấy mẫu xét nghiệm: Xét nghiệm máu, Lấy mẫu xét nghiệm phết mũi họng xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Phương tiện chụp X-quang lưu động.

e) *Xử lý đồ vải nhân viên y tế*: Tối thiểu có 01 máy giặt, 01 máy sấy.

l) *Quản lý chất thải và khử trùng, xử lý môi trường*: thực hiện theo Quyết định 3455/QĐ-BCĐ ngày 05/8/2020 và Công văn 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020.

2.5. Nhân lực y tế:

- 01 bác sĩ và 02 điều dưỡng cho mỗi 50 người nhiễm, nhân viên y tế làm theo ca bảo đảm phục vụ 24/24 giờ.

- Kỹ thuật viên X-quang và lái xe để vận hành phương tiện chụp X-quang lưu động.

- Nhân viên chuyên trách kiểm soát nhiễm khuẩn: ít nhất có 01 nhân viên đối với cơ sở có dưới 200 người nhiễm. Cơ sở lớn hơn 200 người nhiễm có ít nhất 01 nhân viên kiểm soát nhiễm khuẩn cho mỗi 200 người nhiễm.

- Nhân viên xử lý dụng cụ, đồ vải, chất thải: 02 nhân viên cho mỗi 50 ca nhiễm.

- Nhân viên vệ sinh bề mặt: 02 nhân viên cho mỗi 50 người nhiễm.

2.6. Nhân lực phục vụ khác: thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020.

VIII. Tổ chức thực hiện cách ly theo dõi y tế

Thực hiện theo hướng dẫn tại Quyết định 878/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 và thực hiện các nội dung sau:

8.1. Phòng chống lây nhiễm cho cán bộ, nhân viên trong Khu cách ly theo dõi y tế

- Nhân viên y tế áp dụng các biện pháp dự phòng giọt bắn và áp dụng các biện pháp dự phòng tiếp xúc khi vào phòng cách ly.

- Khu cách ly theo dõi y tế lập danh sách, theo dõi sức khỏe hàng ngày cán bộ, nhân viên ở các bộ phận làm nhiệm vụ thường xuyên tại phân khu cách ly.

- Khi có các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh, thì thực hiện cách ly, quản lý điều trị và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm theo đúng quy định.

8.2. Xử lý khi phát hiện trường hợp người nhiễm trong khu cách ly theo dõi y tế xuất hiện triệu chứng:

1. Báo cáo ngay cho người phụ trách Khu cách ly theo dõi y tế, Sở Y tế.

2. Chuyển ngay người nhiễm có triệu chứng sang phòng theo dõi người có triệu chứng. Chuyển bệnh viện điều trị COVID-19 trong vòng 12 giờ.

Phụ Lục 02

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG DĂNG KÝ TẬP HUẤN

[illegible]

Phụ lục 01

DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG CUNG CẤP DỊCH VỤ VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ NGUY CƠ CAO

STT	Họ và tên	Năm sinh		Địa chỉ	Thuộc đối tượng (*)	Phân xưởng, bộ phận làm việc	Tên CS cung cấp dịch vụ	Loại hình dịch vụ (**)
		Nam	Nữ					

Ghi chú:

(*) Thuộc đối tượng: người lao động tại CSSXKD có nguy cơ cao (tổ trưởng tổ sản xuất, quản đốc phân xưởng, lãnh đạo công ty, người vận chuyển, giao nhận hàng...)

(**) Toàn bộ người lao động tham gia cung cấp các dịch vụ cho CSSXKD trong khu công nghiệp như: ăn uống, dịch vụ khách sạn, lưu trú cho chuyên gia, vận chuyển vật tư, hàng hóa, sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì máy móc...

Điền cột "Phân xưởng, bộ phận làm việc" nếu đối tượng là người lao động tại CSSXKD

Điền cột "Tên CS cung cấp dịch vụ", "Loại hình dịch vụ" nếu đối tượng là người LĐ tham gia cung cấp dịch vụ cho CSSXKD